

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2026/HS-ST

Ngày: 21-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chu Thị Lan Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hoàng Thị Huyền** và Bà **Nguyễn Thị Hồng.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân

khuvực 13 - Phú Thọ

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ tham gia phiên
tòa:* Bà **Đỗ Thị Thanh Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Chi nhánh Tòa án nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2026/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 05 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2026/HSST – QĐ, ngày 15/5/2026; đối với bị cáo:

Họ tên: **Bùi Đức L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03 tháng 09 năm 1992 tại: L, Phú Thọ; Nơi cư trú: thôn S, xã L, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Thẻ CCCD: 017092010644 cấp ngày 08 tháng 12 năm 2022, Nơi cấp: Cục C1 về TTXH – BCA; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp (nêu rõ nơi làm việc): Lao động tự do; Chức vụ, cấp bậc (nếu có trước khi thực hiện hành vi phạm tội): Không; Con ông: Bùi Văn N, sinh năm 1957; Con bà: Đinh Thị X, sinh năm 1959 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1980, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 03 Công an tỉnh P, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Quách Minh C, sinh năm 1992; Trú tại Xóm S, xã L, tỉnh Phú Thọ. Hiện đang ở trại cai nghiện ma túy số 03 Công an tỉnh P. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, Bùi Đức L, sinh năm 1992, trú tại xóm S, xã L, tỉnh Phú Thọ từ nhà ra đường đi nhờ xe máy của một người đàn ông đi đường (do trời tối Luật không nhớ đặc điểm của người đàn ông, biển số xe, loại xe gì) đến khu vực trường bắn M thuộc xã P, thành phố Hà Nội với mục đích đi mua ma túy để sử dụng. Luật được biết cứ đến khu vực này mà thấy có người đi đi lại lại hỏi là sẽ mua được ma túy. Khi đến chỗ vắng người qua lại, không có nhà dân xung quanh, Luật xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông đang đứng ở rệ đường, Luật không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này, khoảng hơn 30 tuổi, cao 1m65, do trời tối nên Luật không nhìn rõ mặt. Khi gặp người đàn ông Luật nói “cho gói năm” (ý là Luật hỏi mua của người đàn ông một gói ma túy giá 500.000đ), người đàn ông đồng ý và đưa cho Luật một túi nilon màu trắng bên trong chứa chất ma túy. Luật cất gói ma túy vào túi quần phía bên phải của mình đang mặc, rồi đi bộ được một đoạn thì đi nhờ xe về nhà. Khi về đến nhà, Luật lấy gói ma túy từ trong túi quần ra, đổ ma túy vào cóong thủy tinh có hình bầu tròn, đầu còn lại gắn với nắp chai nhựa, trên nắp chai gắn thêm một ống hút, sau đó Luật dùng bật lửa hơi cho ma túy trong cóong thủy tinh nóng lên và sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Luật để bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở cạnh giường rồi đi ngủ. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 17/12/2025, Quách Minh C đi đến nhà Luật, mục đích hỏi L đã chuộc điện thoại cho C chưa vì trước đó C có nhờ anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1989, trú tại số nhà C, xã L, tỉnh Phú Thọ chuyển khoản cho Luật qua tài khoản Ngân hàng T của Luật với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) với mục đích nhờ Luật chuộc điện thoại giúp C. Khi đi vào phòng ngủ C thấy trong phòng có một mình Luật đang ngủ, thấy C đến Luật tỉnh dậy và bảo C “còn tí trong cóong, tráng mà dùng” (ý Luật là bảo C trong cóong thủy tinh còn ma túy lấy mà sử dụng). Khi nghe Luật bảo vậy, C hiểu là L bảo C trong cóong còn ma túy lấy mà sử dụng. C cầm lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ngồi lên giường và sử dụng hết số ma túy còn lại. C không biết Luật mua ma túy từ khi nào, mua của ai, ở đâu bao nhiêu tiền, cũng không biết bộ dụng cụ sử dụng ma túy Luật lấy ở đâu. Sau khi sử dụng ma túy xong, C nằm ngủ cùng Luật. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 17/12/2025, khi Luật và C đang nằm ngủ ở nhà Luật thì Công an xã L tiến hành kiểm tra và thử nhanh chất ma túy đối với Bùi Đức L và Quách Minh C. Kết quả: Luật và C dương tính với chất ma túy tổng hợp dạng đá loại Methamphetamine. Sau đó, Bùi Đức L đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 17/12/2025 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh P ra Quyết định trưng cầu giám định số B3451/QĐ-CSMT đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Bùi Đức L, Quách Minh C và chất bám dính thu giữ trong dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ. Kết luận giám định số 3385/KL-KTHS ngày 19/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Bùi Đức L và Quách Minh C gửi

đến giám định đều có chất ma túy, loại Methamphetamine; chất bám dính bên trong 01 túi nilon màu trắng và tạp chất bám dính bên trong 01 coóng thủy tinh gửi đến giám định đều có chất ma túy, loại Methamphetamine.

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Tại Cơ quan điều tra Công an tỉnh P Bùi Đức L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

**** Tài liệu, đồ vật thu giữ của Bùi Đức L:***

+ Dung dịch màu vàng (nước tiểu) gửi đến giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ 01 (một) Chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn với đoạn ống hút màu xanh;

+ 01 (một) Cóong thủy tinh một đầu có hình bầu tròn bên trong có bám dính tạp chất, 01 túi nilon màu trắng;

+ 01 (một) bột lửa ga;

+ 01 (một) đoạn ống hút màu hồng.

Cáo trạng số 60/CT - VKSKV13 ngày 21/3/2026 của Viện kiểm sát nhân khu vực 13 - Phú Thọ truy tố bị cáo Bùi Đức L về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Đức L về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ” như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255 ; điểm s khoản 1 , khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Đức L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “ *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2025

**** Vật chứng vụ án:*** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) Chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn với đoạn ống hút màu xanh;

+ 01 (một) Cóong thủy tinh một đầu có hình bầu tròn bên trong có bám dính tạp chất, 01 túi nilon màu trắng;

+ 01 (một) bột lửa ga;

+ 01 (một) đoạn ống hút màu hồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Bùi Đức L không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tội phạm xảy ra tại thôn S, xã L, tỉnh Phú Thọ, bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt là 07 năm, theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an tỉnh P, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Quách Minh C. Anh C có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc anh C vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của anh C, cũng không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục làm việc theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về tội danh điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Bùi Đức L, sinh năm 1992, nơi thường trú: thôn S, xã L, tỉnh Phú Thọ, ngày 16/12/2025 đã cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy (cồng thủy tinh, chai nhựa, bật lửa ga, ống hút), địa điểm sử dụng ma túy cho Quách Minh C để C sử dụng đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể tại phòng ngủ của Bùi Đức L ở thôn S, xã L, tỉnh Phú Thọ. Theo kết luận giám định số 3385/KL-KTHS ngày 19/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: loại ma túy Bùi Đức L và Quách Minh C sử dụng là Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Hành vi của Bùi Đức L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình gây ra.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ truy tố bị cáo Bùi Đức L theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án: Bị cáo Bùi Đức L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, làm lan truyền tệ nạn ma túy trong xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất trong hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối với bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Luật không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo đầu thú, ông ngoại bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Bùi Đức L ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.4]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Đức L vào tối 16/12/2025, Luật không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể chỉ gặp lần đầu ở khu vực trường bắn M, xã P, TP Hà Nội. Căn cứ đặc điểm miêu tả lại của Luật, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã tiến hành xác minh tại Công an xã P kết quả chưa phát hiện có đối tượng nào như Luật miêu tả, nên chưa có căn cứ để xử lý theo quy định.

Đối với hai người đàn ông Luật đi nhờ xe do trời tối Luật không nhớ được đặc điểm nhận dạng cũng như đi loại xe gì và biển kiểm soát bao nhiêu, bản thân Luật cũng chỉ đi nhờ nên không đủ căn cứ để xác minh.

Đối với Quách Minh C, sinh năm 1992, nơi thường trú: thôn S, xã L, tỉnh Phú Thọ là người được Luật tổ chức cho sử dụng chất ma túy. C không góp tiền cùng với Luật để mua ma túy, không được chuẩn bị dụng cụ và không được bàn bạc, thống nhất gì từ trước với Luật về việc sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Quách Minh C. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quách Minh C, Công an xã L, Phú Thọ tiến hành lập hồ sơ xử lý hành chính bằng hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gửi TAND khu vực 13 - Phú Thọ. Ngày 27 tháng 01 năm 2026, Tòa án nhân

dân khu vực 13 tỉnh Phú Thọ ra Quyết định số 02 về việc Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng đối với Quách Minh C.

[3]. Về vật chứng:

+ 01 (một) Chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn với đoạn ống hút màu xanh;

+ 01 (một) Cóong thuỷ tinh một đầu có hình bầu tròn bên trong có bám dính tạp chất, 01 túi nilon màu trắng;

+ 01 (một) bật lửa ga;

+ 01 (một) đoạn ống hút màu hồng.

Các vật chứng trên không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[4]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 268, Điều 269, khoản 1 Điều 292, khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Bùi Đức L 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2025

2. Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) Chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp chai được đục hai lỗ, một lỗ được gắn với đoạn ống hút màu xanh;

+ 01 (một) Cóong thuỷ tinh một đầu có hình bầu tròn bên trong có bám dính tạp chất, 01 túi nilon màu trắng;

+ 01 (một) bật lửa ga;

+ 01 (một) đoạn ống hút màu hồng.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P với Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 - Phú Thọ.

3. Về án phí: Bị Bùi Đức L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao hoặc bản án được niêm yết hợp lệ công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ ;
- Sở Tư pháp Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 - Phú Thọ;
- Phòng THADS 13 - Phú Thọ;
- THA. Hình sự;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Chu Thị Lan Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

